

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 172/2017/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1988

Bị đơn: Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1992

Đều trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn C và chị Hoàng Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh C được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Thị Như Q, sinh ngày 08/8/2010 và cháu Trần Văn B, sinh ngày 20/7/2012. Hiện nay, cháu Q đang ở cùng chị N còn cháu B đang ở cùng anh C. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Anh Trần Văn C và chị Hoàng Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Văn C xin chịu cả 150.000(Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng. Hoàn trả cho anh Trần Văn C 150.000(Một trăm năm mươi

ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2014/0004437 ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự, người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện V
- THADS huyện V
- UBND xã Y
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Đoan Trang

